

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2012

## THÔNG TƯ

**Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về hỗ trợ người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và tổ chức mừng thọ người cao tuổi**

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

Căn cứ Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 06/2011/NĐ-CP) về hỗ trợ người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và tổ chức mừng thọ người cao tuổi.

### Mục 1 QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về việc hỗ trợ người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch và tổ chức mừng thọ người cao tuổi.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; Sở Văn hóa, Thể thao và du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch), các cơ quan, đơn vị thực hiện tổ chức mừng thọ người cao tuổi tại địa phương.

2. Người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch từ đủ 60 tuổi trở lên theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi.

**Mục 2**  
**HỖ TRỢ NGƯỜI CAO TUỔI**  
**THAM GIA HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

**Điều 3. Hỗ trợ người cao tuổi trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch**

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch có trách nhiệm hỗ trợ người cao tuổi tham gia học tập, sinh hoạt văn hóa, giải trí, du lịch, tập luyện thể dục, thể thao như sau:

1. Ưu tiên đầu tư xây dựng, cải tạo các cơ sở văn hóa, thể thao và du lịch đáp ứng nhu cầu học tập, sinh hoạt văn hóa, giải trí, rèn luyện sức khoẻ của người cao tuổi.

2. Hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để người cao tuổi sử dụng tài liệu thư viện và tham gia các hoạt động do thư viện tổ chức dưới hình thức phù hợp với sức khoẻ người cao tuổi và nội quy thư viện.

3. Giúp đỡ, tạo điều kiện cho người cao tuổi tham gia hoạt động thể dục, thể thao, bố trí dụng cụ, người hướng dẫn tập luyện, tổ chức các giải thi đấu thể thao dành riêng cho người cao tuổi, bảo đảm an toàn cho người cao tuổi trong quá trình tập luyện, thi đấu tại cơ sở.

4. Phát triển các loại hình du lịch phù hợp với tâm lý và sức khoẻ người cao tuổi.

5. Hỗ trợ, giảm giá dịch vụ đối với người cao tuổi theo quy định của Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 4. Giảm giá dịch vụ đối với người cao tuổi**

1. Người cao tuổi khi tham quan các di tích lịch sử - văn hóa, bảo tàng, danh lam thắng cảnh; tập luyện thể dục, thể thao tại các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xuất trình giấy Chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp pháp khác chứng minh là người cao tuổi thì được giảm giá dịch vụ.

2. Khuyến khích các cơ sở cung cấp dịch vụ khác thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện giảm giá dịch vụ đối với người cao tuổi theo quy định tại Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 5. Mức giảm giá dịch vụ**

1. Mức giảm giá dịch vụ ít nhất là hai mươi phần trăm (20%) giá dịch vụ đang áp dụng tại các cơ sở quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này.

Trường hợp tại các di tích lịch sử - văn hóa, bảo tàng, danh lam thắng cảnh đang thực hiện thu tiền dịch vụ gắn liền với phí tham quan thì mức giảm giá thực hiện theo quy định tại Thông tư số 127/2011/TT-BTC ngày 09 tháng 9

năm 2011 của Bộ Tài chính quy định mức thu phí tham quan di tích lịch sử - văn hóa, bảo tàng, danh lam thắng cảnh đối với người cao tuổi.

2. Mức giảm giá dịch vụ cụ thể do Thủ trưởng các cơ sở quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này căn cứ điều kiện thực tế quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng không được thấp hơn hai mươi phần trăm (20%) giá dịch vụ đang áp dụng.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của các cơ sở khi thực hiện giảm giá dịch vụ đối với người cao tuổi**

1. Niêm yết công khai văn bản Thông báo về việc giảm giá dịch vụ, mức giảm giá dịch vụ đối với người cao tuổi tại nơi cung cấp dịch vụ.

2. Thông báo về việc giảm giá dịch vụ tới Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

### **Mục 3 TỔ CHỨC MỪNG THỌ NGƯỜI CAO TUỔI**

#### **Điều 7. Thời gian tổ chức mừng thọ người cao tuổi**

Tổ chức mừng thọ người cao tuổi từ đủ 70, 75, 80, 85, 90, 95 và 100 tuổi trở lên vào một trong các ngày sau: Ngày người cao tuổi Việt Nam (06/6), Ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10), Tết Nguyên đán hoặc sinh nhật người cao tuổi.

#### **Điều 8. Trang trí buổi lễ mừng thọ**

1. Treo Quốc kỳ ở phía bên trái của sân khấu (nhìn từ phía dưới lên).

2. Tượng bán thân Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt trên bục cao phía dưới Quốc kỳ. Trường hợp cờ được treo trên cột thì tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh được đặt chéch phía trước bên phải cột cờ (nhìn từ phía dưới lên). Logo Hội người cao tuổi đặt trên và chính giữa phía trên tiêu đề buổi lễ (cách 25-30cm).

3. Tiêu đề buổi lễ được thể hiện bằng kiểu chữ in hoa trên nền phông vè phía bên phải sân khấu.

4. Nội dung tiêu đề thể hiện theo độ tuổi như sau:

a) Đủ 70 tuổi và đủ 75 tuổi: lễ mừng thọ;

b) Đủ 80 tuổi và đủ 85 tuổi: lễ mừng thượng thọ;

c) Đủ 90 tuổi, đủ 95 tuổi và 100 tuổi trở lên: lễ mừng thượng thượng thọ.

d) Trường hợp tổ chức lễ mừng thọ chung đối với người cao tuổi thuộc nhiều độ tuổi khác nhau thì nội dung tiêu đề ghi chung là: lễ mừng thọ

5. Hoa trang trí đặt ở phía dưới, trước tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

6. Khẩu hiệu của buổi lễ (nếu có) được treo ở vị trí nổi bật, phù hợp với không gian hội trường. Nội dung khẩu hiệu do ban tổ chức quyết định.

## **Điều 9. Trang phục trong buổi lễ mừng thọ**

1. Trang phục người cao tuổi được mừng thọ: trang phục truyền thống theo phong tục của dân tộc, tôn giáo.

2. Trang phục người tham dự buổi lễ mừng thọ: trang phục đẹp, lịch sự, phù hợp với thuần phong mỹ tục.

## **Điều 10. Trình tự tiến hành buổi lễ**

1. Thông báo chương trình buổi lễ.

2. Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu ngắn gọn, trang trọng.

3. Phát biểu khai mạc.

4. Công bố danh sách người cao tuổi được tổ chức mừng thọ.

5. Trao giấy mừng thọ và tặng quà cho người cao tuổi được mừng thọ.

6. Văn nghệ chúc mừng: hát, đọc thơ hoặc hình thức văn nghệ khác.

7. Đại diện lãnh đạo chính quyền phát biểu chúc mừng.

8. Người được mừng thọ phát biểu ý kiến. Trong trường hợp nhiều người được mừng thọ thì cử đại diện phát biểu ý kiến.

9. Kết thúc buổi lễ.

## **Điều 11. Nguyên tắc tiến hành lễ mừng thọ**

1. Người điều hành buổi lễ là đại diện lãnh đạo Hội người cao tuổi cấp xã.

2. Trường hợp người được mừng thọ ôm, yêu không đến dự lễ mừng thọ, ban tổ chức có trách nhiệm đến tận nơi trao giấy mừng thọ và tặng quà.

3. Việc tổ chức mừng thọ tại gia đình phải đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh phù hợp với phong tục tập quán, truyền thống văn hoá của từng địa phương, dân tộc, tôn giáo và phù hợp với hoàn cảnh của gia đình.

## **Điều 12. Kinh phí tổ chức mừng thọ**

Kinh phí tổ chức lễ mừng thọ người cao tuổi được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách; Thông tư số 21/2011/TT-BTC ngày 18 tháng 02 năm 2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ và biếu dương, khen thưởng người cao tuổi và quy định của pháp luật về tài chính có liên quan.

## **Mục 4 TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 13. Trách nhiệm của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

1. Phối hợp với Uỷ ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Văn hoá và Thông tin cấp huyện và Uỷ ban nhân dân cấp xã phối hợp với Hội Người cao tuổi địa phương tổ chức mừng thọ người cao tuổi theo đúng quy định của Thông tư này, đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, phù hợp với thuần phong, mỹ

tục của địa phương.

2. Hàng năm, tổ chức theo dõi, đánh giá, tổng hợp báo cáo Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc thực hiện hỗ trợ người cao tuổi tham gia hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch và tổ chức mừng thọ người cao tuổi tại địa phương do mình quản lý.

#### **Điều 14. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2012.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.ll

#### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng TU và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc, các UB của Quốc hội;
- UBTƯ MTTQVN, Cơ quan TU các đoàn thể;
- Trung ương Hội Người cao tuổi;
- Các Bộ, CQ ngang Bộ, CQ thuộc CP;
- Toà án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- HĐND, UBND tỉnh, TP trực thuộc TU;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT CP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL Bộ TP;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở VHTTDL các tỉnh, TP trực thuộc TU;
- Công báo; Website Bộ VHTTDL;
- Lưu: VT, PC, NNO (370).

